TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH D	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2018/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH D

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ

Bà Trần Thanh Phương

***- Thư ký Tòa án*:** Bà Ngọc Thị Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Kim Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại Hội trường UBND xã P, huyện N, Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1990 tại D; nơi cư trú: Tổ 29, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh D; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Hồ Thị N chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân ngày 02/3/2017 bị Công an xã C, huyện L, tỉnh D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 25/5/2018 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Thị M, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh D

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 25/5/2018, Lê Văn Ch điều khiển xe mô tô biển số 60B6-441.92 đi từ ấp 3, xã H, huyện N, tỉnh D đi đến khu vực chợ mới L, huyện Ltỉnh D gặp một nam thanh niên (chưa rõ nhân thân) mua 02 gói ma túy và 01 tép ma túy với giá 1.800.000 đồng, mục đích về để sử dụng. Sau đó, C cất giấu số ma túy trên vào túi quần sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô đến phòng trọ của đối

tượng tên P (chưa rõ nhân thân) thuộc cơ sở trọ ông Nguyễn Trung Th, sinh năm 1972 tại ấp 2, xã H, huyện N, tỉnh D gặp Nguyễn Hữu Tr, sinh năm 1983, xóm Q, xã Y, huyện K, tỉnh N; Nguyễn H, sinh năm 1986, ngụ tại ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh D; Trần Hoàng M, sinh năm 2000, ngụ tại Khu V, TT L, huyện L, tỉnh D để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an xã H kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 271/PC54-GĐMT ngày 30/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám là ma túy, có trọng lượng 3,4967gam, loại Methamphetamine.

Tang vật thu giữ: 02 gói nylon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; 02 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt ga, 01 ống hút nhựa; 01 xe mô tô biển số 60B6-441.92, 01 xe mô tô biển số 60C2-289.65; số tiền 370.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Tại bản cáo trạng số: 102/CT.VKS ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh D truy tố bị cáo Lê Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Lê Văn C từ 2 đến 3 năm tù;

Về các biện pháp tư pháp: 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 271/PC54 ngày 30/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D; 02 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt ga, 01 ống hút nhựa là tang vật dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu Samsung và số tiền 370.000đồng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Lời nói sau cùng bị cáo xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo C khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 25/5/2018, bị cáo đi đến khu vực chợ mới L, huyện L gặp một thanh niên (chưa rõ nhân thân) mua 02 gói ma túy và 01 tép ma túy giá 1.800.000đồng mục đích để sử dụng. Sau đó, bị cáo đi đến phòng trọ của tên P thuộc ấp 2, xã H để rủ sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã H kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận bị

cáo Lê Văn C phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Theo kết luận giám định số ma túy thu giữ của bị cáo là loại Methamphetamine có trọng lượng là 3,4967gam. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo biết việc sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay tệ nạn này diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết này cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60B6-441.92 thuộc sở hữu của chị Lê Thị M, do chị M không biết Lê Văn Ch mượn sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã giao trả lại là đúng pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60C2-579.65 thuộc sở hữu của anh Ngô Ngọc T, do anh T không biết Trần Hoàng M mượn đi đến phòng trọ tại ấp 2, xã H để sử dụng ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã giao trả lại là đúng pháp luật.

Đối với các đối tượng Nguyễn H, Nguyễn Hữu Tr, Trần Hoàng M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên P cho Lê Văn C mượn phòng trọ để sử dụng ma túy, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lê Văn C do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phú hợp.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về các biện pháp tư pháp: 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 271/PC54 ngày 30/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D; 02 nỏ thủy tinh , 01 hộp quẹt ga, 01 ống hút nhựa là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Riêng 01 điện thoại di động hiệu Samsung và số tiền 370.000đồng không liên quan đế việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu … sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 3 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2018.

Các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 271/PC54 ngày 30/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D; 02 nỏ thủy tinh, 01 hộp quẹt ga và 01 ống hút nhựa.

Trả lại cho bị cáo Chiến 01 điện thoại di động hiệu Samsung và số tiền 370.000đồng.

Tang vật hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 009417 cùng ngày 06/9/2018.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị M có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAT, VKS tỉnh D;
-VKS, CA, THA cùng cấp;
-Bị cáo; Người liên quan;
-Lưu hồ sơ, Vp.

Nguyễn Hữu Tài